TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH HÀ TĨNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-PT

Ngày: 29/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Lam

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền; Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2024, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm, công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 167/2023/HSPT ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn C, sinh ngày: 10/4/1979, tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Hoàng Văn Đ (Đã chết), con bà Dương Thị D, sinh năm 1955, trú tại thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ Nguyễn Thị S, sinh năm 1983 (Đã ly hôn); Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" kể từ ngày 18/5/2023 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 21 phút ngày 26/3/2023, tại khu vực giao nhau giữa Quốc lộ A và đường đi xã T, huyện T, thuộc địa phận thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Hoàng Văn C điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 38N-2838 lưu thông trên đường Q theo hướng Nam ra B, vượt và chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe gắn máy biển kiểm soát 38AB-001.71 do ông Lê Văn L điều khiển cùng chiều phía trước dẫn đến tai nạn. Hậu quả: ông Lê Văn L tử vong; thiệt hại về tài sản 693.000 đồng.

** Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Phòng Cảnh sát hgiao thông* Công an tỉnh H *lập hồi 8h55', ngày 26/3/2023, phản ánh:* Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường Quốc lộ1A thuộc địa phận thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, mặt đường được rải thảm nhựa bằng phẳng, có tầm nhìn quan sát tốt. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường đôi, chiều đi và về được ngăn cách bằng dải phân cách cứng, mỗi chiều có 02 làn đường xe cơ giới rộng 3,5m, 01 làn thô sơ rộng 2,3m và tại góc cua vào đường Đ có 02 làn cơ giới rẽ vào đường đi T, 01 làn rộng 5,5m và 01 làn rộng 3,5m. Phía bên phải đường Q, hướng từ N ra B giao nhau với đường đi Thạch Khê rộng 25m, được rải thảm nhựa bằng phẳng, có tầm nhìn quan sát tốt được ngăn cách bằng vạch sơn ngắt quảng.

Lấy cột mốc Km 518, đường Q nằm bên phải, hướng từ Nam ra B làm điểm mốc và lấy mép đường Q, hướng từ N ra B làm mép chuẩn.

Từ mốc kéo dài về phía Bắc 26,4m là vị trí biển báo đường người đi bộ sang ngang. Từ biển báo người đi bộ sang ngang kéo dài về phía Bắc 0,15m là điểm đầu gờ giảm tốc, gờ giảm tốc rộng 2,6m. Từ điểm cuối gờ giảm tốc kéo dài về hướng Bắc 15,6m là vị trí điểm đầu vạch sơn người đi bộ sang ngang, vạch sơn người đi bộ sang ngang rộng 3m. Từ điểm đầu vạch sơn người đi bộ sang ngang mở rộng dần góc cua vào đường đi xã T.

Từ điểm cuối vạch sơn người đi bộ sang ngang kéo dài về phía Bắc 9,65m là vị trí điểm đầu vết cày 1 được đánh dấu số (1), dài 0,6m, rộng 0,01m. Điểm đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn 1,25m, điểm cuối vết cày cách mép đường làm chuẩn 0,95m.

Từ điểm cuối vết cày 1 kéo dài về phía Bắc 1,75m là vị trí điểm đầu vết cày 2 được đánh dấu số (2), dài 1m, rộng 0,01m. Điểm đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn 0,8m, điểm cuối vết cày cách mép đường làm chuẩn 0,9m.

Từ điểm cuối vết cày 2 kéo dài về phía Bắc 2,3m là vị trí chiếc dép được đánh dấu số (3), chiếc dép cách mép đường làm chuẩn 1,5m.

Từ chiếc dép kéo dài về phía Bắc 1,7m là vị trí tâm vùng máu đánh dấu số (4), vùng máu có kích thước 0,5m x 0,6m, tâm cách mép đường làm chuẩn 2,45m.

Từ tâm vùng máu kéo dài về phía Bắc 1m là vị trí tâm trục bánh sau xe gắn máy biển kiểm soát 38AB-001.71, được đánh dấu số (5), dựng đứng bên lề đường bên phải góc cua vào đường đi T, đầu xe hướng vào đường Q, đuôi xe hướng đi xã T, huyện T, trục bánh trước cách vào mép đường làm chuẩn 4,45m, trục bánh sau cách vào mép đường làm chuẩn 5m.

Từ tâm trục bánh sau xe gắn máy biển kiểm soát 38AB-001.71 kéo dài theo đường đi T, hướng từ Quốc lộ A đi xã T, huyện T 41,5m là tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838, được đánh dấu số (6), dừng trên làn đường thô sơ đường đi T, bánh trước và bánh sau bên phải xe ô tô nằm trên mép đường bên phải đường đi T, hướng từ Quốc lộ A đi xã T, đầu xe hướng về xã T, đuôi xe hướng về Quốc lộ A, bánh sau cách vào mép đường làm chuẩn 46,5m và bánh trước cách vào mép đường làm chuẩn 48,2m.

Tất cả các dấu vết nằm trên làn đường xe cơ giới số 2, góc cua từ đường Q đi xã T.

Biên bản khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838 các dấu vết để lại như sau: Tại góc dưới cánh cửa bên phải có các vết trượt xước sơn, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, các dấu cụ thể: Vết 1: Kích thước 20cm x 0,3cm, tâm vết cao so với mặt đất 1m, cách thành mép Ba đờ xốc phía trước 35cm; Vết 2: Kích thước 5cm x 0,1cm, tâm vết cao so với mặt đất 1,08m, cách thành mép Ba đờ xốc phía trước 34cm; Vết 3: Kích thước 7cm x 0,3cm, tâm vết cao so với mặt đất 1,055m, cách thành mép Ba đờ xốc phía trước 32cm; Vết 4: Kích thước 11cm x 3cm, tâm vết cao so với mặt đất 1,08m, cách thành mép Ba đờ xốc phía trước 45cm.

Biên bản khám nghiệm xe gắn máy biển kiểm soát 38AB - 001.71 các dấu vết để lại như sau: Mặt phía trước mút tay lái bên trái có vết trầy xước kim loại, kích thước 0,7cm x 2,5cm, chiều hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải, tâm vết cao so với mặt đất 1m; Mặt phía trước gương chiếu hậu bên trái có vết trầy xước nhựa, kích thước 13cm x 3cm, chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, tâm vết cao so với mặt đất 1,12m, có bám chất màu xanh, kích thước 2cm x 0,3cm; Mặt nạ phía trước đèn xi nhan bên trái có vết trầy xước nhựa, kích thước 16,5cm x 4cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, tâm vết cao so với mặt đất 95cm; Cạnh ngoài ướm bên trái có vết trầy xước nhựa, kích thước 9cm x 0,3cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, tâm vết cao so với mặt đất 75cm; Mặt ngoài giá để chân bên trái phía trước bị trầy xước cao su và kim loại, kích thước 3cm x 2,5cm, tâm vết cao so với mặt đất 34,5cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải và bị xô lệch về sau so với vị trí ban đầu 3cm; Mặt ngoài giá để chân phía sau bên trái bị trầy xước cao su, kích thước 2cm x 1,5cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cao so với mặt đất 38cm; Phía bên trái tay dắt sau bị trầy xước cao su, kích thước 17cm x 2,5cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cao so với mặt đất 81cm.

Kết quả giám định tử thi: Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 370/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng K, Công an tỉnh H đối với tử thi Lê Văn L, các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau: Vùng trán bên phải, cách dưới đường chân

tóc trán 6cm có đám xây xát da, kích thước 9cm x 3cm; Ngay đuôi mắt phải có vết xây xát da, kích thước 3cm x 2cm; Hốc mắt phải bầm tụ máu; Vùng ngực, bụng, lưng, mông không phát hiện dấu vết tổn thương; Mu bàn tay trái sưng nề bầm tụ máu, trên nền sưng nề có vết thương dài 10cm, được khâu 8 mũi chỉ; Mặt trước gối phải có vết xây xát da, kích thước 3cm x 2cm.

* Giải phẫu, kiểm tra vùng trán bên phải: Tổ chức dưới da tụ máu; Xương họp sọ không tổn thương; Kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải. Xuất huyết khang dưới nhện vùng thái dương và trán phải. Kết quả chụp X Q bàn tay trái: Gãy xương bàn V bàn tay trái. Nguyên nhân chết của Lê Văn L: Chấn thương sọ não.

Kết quả định giá tài sản: Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 28/KL-HĐĐG, ngày 05/05/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đối với thiệt hại xe gắn máy biển kiểm soát 38AB-001.71 là 693.000 đồng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm hóa sinh máu: Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Hoàng Văn C vào lúc 10 giờ 03 phút ngày 26/3/2023 là 0.000mg/l.

Kết quả xét nghiệm hóa sinh máu đối với Lê Văn L vào hồi 11 giờ 22 phút ngày 26/3/2023 là: <8.1 mg/dl nồng độ Ethanol (cồn) [máu].

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể: Ngày 26/3/2023 kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với Hoàng Văn C cho kết quả âm tính.

Kết quả kiểm tra giấy phép lái xe: Hoàng văn C có Giấy phép lái xe hạng C, số 310179043244, số phôi AX158765, do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 14/11/2017, có thời hạn đến ngày 14/11/2022, nhưng không thực hiện việc cấp lại. Như vậy, tại thời điểm gây ra vụ tai nạn giao thông, Hoàng Văn C không có Giấy phép lái xe theo quy định.

Kết quả kiểm tra an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838: Căn cứ Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838, số DA 2865882, ngày 18/8/2022, có hiệu lực đến hết ngày 17/02/2023 xác định tại thời điểm xảy ra vụ án (26/3/2023) xe ô tô đã hết thời hạn kiểm định. Ngày 09/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ban hành văn bản gửi Công ty cổ phần Đ1 yêu cầu giám định an toàn kỷ thuật đối với xe ô tô. Tại phiếu kiểm định số 99468/23 ngày 10/6/2023 kết luận: Phương tiện không thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

**** Về vật chứng***: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiến hành thu giữ:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838, nhãn hiệu Thaco, loại xe: Tải ben, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838, số 005452 do Công an tỉnh H cấp ngày 05/8/2009; đã trả lại cho Hoàng Văn C.

- 01 xe gắn máy biển kiểm soát 38AB-001.71, nhãn hiệu ESPERO, đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển kiểm soát 38AB-001.71 số 010370, thu của ông Lê Văn L, đã trả lại anh Lê Xuân D1.

- 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hoàng Văn C số 310179043244, có giá trị đến ngày 14/11/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838, số DA 2865882 do Công ty cổ phần Đ1 cấp ngày 18/8/2022, có hiệu lực đến hết ngày 17/02/2023; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 38N-2838 số AD20/0180046 ngày 18/3/2021, có hiệu lực đến ngày 18/3/2022; thu của Hoàng Văn C.

- 01 USB lưu trữ hình ảnh, video vụ tai nạn giao thông nói trên, thu của Đội tổng hợp Công an huyện C.

Các vật chứng chưa xử lý được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

**** Về trách nhiệm dân sự***: Sau khi tai nạn xảy ra, Hoàng Văn C đã bồi thường cho gia đình người bị hại, do anh Lê Xuân D1 (con trai ông Lê Văn L) làm đại diện, với tổng số tiền 50.000.000 đồng, nay gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 02/11/2023 bị cáo Hoàng Văn C kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS

chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn C trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Vì vậy, đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 07 giờ 21 phút ngày 26/3/2023, tại khu vực giao nhau giữa Quốc lộ A và đường đi xã T, huyện T, thuộc địa phận thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Hoàng Văn C điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 38N-2838 lưu thông trên đường Q theo hướng Nam ra B, vượt và chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe gắn máy biển kiểm soát 38AB-001.71 do ông Lê Văn L điều khiển cùng chiều phía trước dẫn đến tai nạn. Hậu quả: ông Lê Văn L tử vong; thiệt hại về tài sản 693.000 đồng. Nguyên nhân của vụ tai nạn lỗi thuộc về bị cáo, vượt và chuyển hướng không đảm bảo an toàn, dẫn đến tai nạn xảy ra.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS và nội dung kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã điều khiển xe ô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, xâm phạm đến an toàn công cộng, đã gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ chồng đã ly hôn, hiện bị cáo đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 người con và mẹ già. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chính quyền địa phương xã Thạch Văn nơi bị cáo sinh sống có xác nhận về việc bị cáo và gia đình có nhiều đóng góp, ủng hộ cho địa phương trong đợt dịch Covid 19. Đồng thời có ý kiến đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, chính quyền địa phương sẽ có trách nhiệm trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Tạo điều kiện để bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, tiếp tục rèn luyện lao động nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp.

[4]. Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí HSPT theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật TTHS, xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn C, sửa bản án hình sự sơ thẩm 52/2023/HS-ST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 2, Điều 260, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Văn C: 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (Ba hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Văn C cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- UBND xã Thạch Văn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM -
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Lam